### **17.** **LỊCH SỬ VIỆT NAM CỔ TRUNG ĐẠI**

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **KHOA: LỊCH SỬ** | **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Sư phạm Lịch sử Mã số: 7140218

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

1. **Thông tin chung về học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1.1** | **Tên học phần (tiếng Việt)** | **Lịch sử Việt Nam cổ trung đại** |
| **1.2** | **Tên học phần (tiếng Anh)** | **History of Vietnam in ancient and medieval periods** |
| **1.3** | **Mã học phần:** | 31851423 |
| **1.4.** | **Số tín chỉ:** | 04TC |
| **1.5.** | **Phân bố thời gian:** |  |
| **-** | Lý thuyết: | 03TC (45 tiết) |
| **-** | Thực hành loại 1: | 01TC (15 tiết) |
| **-** | Thực hành loại 2: | 0TC (0 tiết) |
| **-** | Tự học: | 120 tiết |
| **1.6.** | **Các giảng viên phụ trách học phần:** |  |
| **-** | Giảng viên phụ trách chính: | TS. Trương Anh Thuận |
| **-** | Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: | TS. Nguyễn Duy Phương  TS. Nguyễn Minh Phương |
| **-** | Bộ môn phụ trách giảng dạy: | Lịch sử Việt Nam và PPDH |
| **1.7.** | **Điều kiện tham gia học phần:** |  |
| **-** | Học phần tiên quyết: | Không |
| **-** | Học phần học trước: | Không |
| **-** | Học phần song hành: | Không |
| **1.8** | **Loại học phần:** | Bắt buộc   Tự chọn bắt buộc   Tự chọn tự do |
| **1.9** | **Thuộc khối kiến thức** |  Kiến thức Giáo dục đại cương   Kiến thức Cơ sở ngành  Kiến thức Chuyên ngành   Kiến thức Nghiệp vụ Sư phạm   Kiến thức Thực tập và Khóa luận |

**2. Mô tả tóm tắt học phần**

Lịch sử Việt Nam cổ trung đại là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thực chuyên ngành trong chương trình đào tạo của ngành Sư phạm Lịch sử. Đây là học phần có ý nghĩa mở đầu và đặt nền tảng để sinh viên tiếp cận với các học phần Lịch sử Việt Nam cận đại. Nội dung chính của học phần là tiến trình phát triển của dân tộc Việt Nam từ khởi thuỷ đến nửa đầu thế kỷ XIX, trong đó tập trung vào các vấn đề: thời nguyên thuỷ trên đất nước Việt Nam; thời kỳ Bắc thuộc và cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam nhằm giành quyền độc lập tự chủ, bảo vệ, phát huy nền văn hoá dân tộc; Vịêt Nam từ thế kỷ XI đến cuối thế kỷ XVIII; Việt Nam trong nửa đầu thế kỷ XIX.

**3. Mục tiêu học phần**

**3.1. Mục tiêu chung**

Mục tiêu chung của học phần Lịch sử Việt Nam cổ trung đại là trang bị cho người học kiến thức về lịch sử Việt Nam thời cổ trung đại, giúp người học có khả năng vận dụng những kiến thức đó vào công việc giảng dạy, nghiên cứu và làm việc trong các lĩnh vực liên quan đến lịch sử Việt Nam và các lĩnh vực khác tại các cơ sở giáo dục, đơn vị nghiên cứu.

**3.2. Mục tiêu cụ thể (Course Objectives: COs**)

Học xong học phần này, người học có:

**- CO1:** kiến thức Lịch sử Việt Nam cổ trung đại phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp và học tập suốt đời;

**- CO2:** kĩ năng mềm, tư duy sáng tạo, có khả năng truyền cảm ứng và thích ứng với môi trường làm việc thay đổi;

**- CO3:** phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcomes: CLOs)**

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng:

| **Chuẩn đầu ra (CLOs)** | **Nội dung Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)** | **PIs** | **Mức độ của PIs** |
| --- | --- | --- | --- |
| **CLO1** | Trình bày được diễn biến chính của sự kiện, hiện tượng lịch sử diễn ra trong lịch sử Việt Nam thời kì cổ trung đại.  Phân tích được đặc điểm, tính chất của các sự kiện hiện, tượng lịch sử trong giai đoạn cổ trung đại của Lịch sử Việt Nam. | PI1.4 | M,A |
| **CLO2** | So sánh được điểm tương đồng và khác biệt giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử trong giai đoạn này. |  |  |
| **CLO3** | Vận dụng kiến thức lịch sử cổ trung đại Việt Nam để giải thích và xác định phương hướng giải quyết những vấn đề đặt ra trong lịch sử dân tộc ở hiện tại và tương lai. |  |  |
| **CLO4** | Đánh giá được mối liên hệ lịch sử của những hiện tượng kinh tế, xã hội, văn hoá, chính trị của Việt Nam với khu vực và thế giới. | PI6.2 | I |
| **CLO5** | Phát triển các kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả. | PI6.1 | R |
| **CLO6** | Thể hiện niềm tự hào, trân trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của Việt Nam. | PI7.2, PI8.2 | I |

**5. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLOs) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs):**

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

*Điền một trong các mức I, R, M hoặc chừa trống (nếu không có sự liên hệ) và điền A vào ô tương ứng*

| **Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)** | **Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)** | | | | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PLO1** | **PLO2** | **PLO3** | **PLO4** | **PLO5** | **PLO6** | | **PLO7** | **PLO8** |
| PI1.4 |  |  |  |  | PI6.1 | PI6.2 | PI7.2 | PI8.2 |
| **CLO 1** | M,A |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **CLO 2** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **CLO 3** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **CLO 4** |  |  |  |  |  |  | I |  |  |
| **CLO 5** |  |  |  |  |  | R |  |  |  |
| **CLO6** |  |  |  |  |  |  |  | I | I |

**6. Đánh giá học phần**

**6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá của học phần**

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng các thành phần: đánh giá quá trình, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, các hoạt động đánh giá khác.

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Tiêu chí Rubric** | **Trọng số bài đánh giá (%)** | **Trọng số thành phần (%)** | **CĐR học phần có liên quan** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **A1. Đánh giá quá trình** | A1.1 Chuyên cần | P1.1. Quan sát | R1.1 | W1.1  50% | W1  20% | CLO 1, 2, 3, 4, 5, 6 |
| A1.2 Tham gia các hoạt động trên lớp | P1.2. Quan sát | R1.2 | W1.2  50% | CLO 1, 2, 3, 4, 5, 6 |
| **A2. Đánh giá giữa kỳ** | A2.1 Kiểm tra giữa kỳ | P2.1 Tự luận | R.06 | W2.1  100% | W2  30% | CLO 1 |
| **A3. Đánh giá cuối kỳ** | A3.1 Kiểm tra cuối kỳ | P3.1 Tự luận | R.06 | W3.1  100% | W3  50% | CLO 1 |

**6.2. Nhiệm vụ của sinh viên**

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Tham gia ít nhất 80% số tiết học của lớp học phần;

- Tham gia các hoạt động làm việc nhóm theo qui định của lớp học phần;

- Tự tìm hiểu các vấn đề do giảng viên giao để thực hiện ngoài giờ học trên lớp;

- Hoàn thành tất cả bài đánh giá của học phần.

**7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **Buổi**  **(4 tiết/ buối)** | **Nội dung chi tiết của Bài học/ Chương** | **Số tiết (LT/ THL1/ THL2)** | **Hoạt động dạy và học** | | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần liên quan** |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Phương pháp học tập** |
| 1 | Chương 1. Việt Nam từ thời Tiền sử đến thời dựng nước  1.1. Việt Nam thời nguyên thuỷ  1.1.1. Dấu vết Người vượn ở Việt Nam  1.1.2. Sự phát triển của xã hội nguyên thủy Việt Nam từ thời đá cũ đến sơ kỳ thời đại đồ đồng | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số 2, [1], [2], [3], [4], [5]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 2 | 1.2. Việt Nam thời kỳ dựng nước  1.2.1. Sự chuyển biến về kinh tế- xã hội  1.2.2. Sự ra đời của nướcVăn Lang.  1.2.3. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tần và sự ra đời của nước Âu Lạc.  1.2.4. Nền văn minh sông Hồng và đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Văn Lang - Âu Lạc.  1.2.5. Kháng chiến chống Triệu. | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [6]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 3 | Chương 2: Việt Nam trong thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc (179TCN-905)  2.1. Chính sách đô hộ của các triều đại phương Bắc  2.1.1. Tổ chức cai trị  2.1.2. Vơ vét, bóc lột tàn bạo nhân dân bản xứ  2.1.3. Đồng hóa dân tộc  2.2. Những chuyển biến kinh tế, xã hội, văn hóa  2.2.1. Về kinh tế  2.2.2. Những chuyển biến về xã hội  2.2.3. Những chuyển biến về văn hóa | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1  A1.2 | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 4 | 2.3. Công cuộc đấu tranh giành lại độc lập và bảo vệ các di sản văn hóa cổ truyền  2.3.1. Phong trào đấu tranh vũ trang giành độc lập  2.3.2. Cuộc đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa tư tưởng  2.3.3. Lâm Ấp-Chămpa từ thế kỷ III đến thế kỷ X và vương quốc Phù Nam ở các thế kỷ I-VI | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 5 | Chương 3: Việt Nam từ thế kỷ X đến cuối thế kỷ XIV  3.1.Bước đầu xây dựng và bảo vệ quốc gia độc lập, thống nhât thời Khúc-Ngô-Đinh-Tiền Lê  3.1.1. Xây dựng và bảo vệ nền tự chủ  3.1.2.Nước Đại Cồ Việt thời Đinh-Tiền Lê (968-1009)  3.2. Đại Việt trong các thế kỷ XI-XIV  3.2.1. Đại Việt dưới thời Lý (1009-1225)  3.2.2. Đại Việt dưới thời Trần (1226-1400) | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 6 | 3.3. Các cuộc kháng chiến chống xâm lược thời Lý-Trần  3.3.1. Cuộc kháng chiến chống Tống  3.3.2. Ba lần kháng chiến chống Mông - Nguyên | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 7 | 3.4. Đại Việt cuối thế kỷ XIV và cuộc cải cách của Hồ Quý Ly  3.4.1. Khủng hoảng cuối Trần  3.4.2. Cải cách của Hồ Quý Ly và nhà Hồ  3.5. Văn hoá Đại Việt thời Lý - Trần -Hồ  3.5.1. Tình hình tôn giáo tín ngưỡng.  3.5.2. Giáo dục, văn học, nghệ thuật.  3.5.3. Khoa học kỹ thuật. | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1 CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 8 | Kiểm tra giữa kì |  | Giangr viên tổ chức cho SV kiểm tra tự luận | SV ôn tập và làm bài kiêm tra | A2.1 | CLO1 |
| 9 | Chương 4: Việt Nam thế kỷ XV  4.1. Chính sách đô hộ của nhà Minh  4.1.1. Tổ chức chính quyền đô hộ  4.1.2. Bóc lột, vơ vét của cải tàn bạo  4.1.3. Âm mưu đồng hóa | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1  A1.2 | CLO1 CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 10 | 4.2. Khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427)  4.2.1. Phong trào đấu tranh chống đô hộ trước khởi nghĩa Lam Sơn  4.2.2. Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn, xây dựng và bảo vệ căn cứ địa vùng rừng núi Thanh Hóa (1418-1423)  4.2.3. Tiến quân vào Nghệ An, mở rộng vùng giải phóng Tân Bình-Thuận Hóa (1424-1425)  4.2.4. Tổng tấn công ra Bắc giải phóng hoàn toàn đất nước (1426-1427) | 3/1/0 | - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1 CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 11 | 4.3. Đại Việt thời Lê Sơ  4.3.1. Tình hình chính trị  4.3.2. Tình hình kinh tế-xã hội  4.3.3. Tình hình văn hóa | 3/1/0 | - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1 CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 12 | Chương 5: Việt Nam trong các thế kỷ bị chia cắt (Từ thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XVIII)  5.1. Tình hình chính trị  5.1.1.Nhà Lê suy sụp và sự ra đời của triều Mạc  5.1.2. Triều Lê Trung hưng và cục diện Nam-Bắc triều  5.1.3. Trịnh-Nguyễn phân tranh | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1 CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 13 | 5.2. Tình hình kinh tế nông nghiệp  5.2.1. Tình hình ruộng đất và kinh tế nông nghiệp Đàng Ngoài  5.2.1. Công cuộc khẩn hoang và kinh tế nông nghiệp Đàng Trong  5.3. Sự phát triển của kinh tế hàng hóa  5.3.1. Sản xuất thủ công nghiệp  5.3.2. Tình hình nội thương  5.3.3. Buôn bán với nước ngoài  5.3.4. Sự hưng khởi của các đô thị | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2  A3.1 | CLO1 CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 14 | 5.4. Tình hình văn hóa  5.4.1. Tôn giáo, tín ngưỡng  5.4.2. Giáo dục và khoa cử  5.4.3. Văn học, nghệ thuật  5.4.4. Khoa học - kỹ thuật | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1  A1.2 | CLO1 CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 15 | Chương 6: Việt Nam từ giữa thế kỷ XVIII đến giữa thế kỷ XIX  6.1. Cuộc khủng hoảng của chế độ phong kiến bắt đầu ở Đàng Ngoài  6.1.1. Tình hình nửa đầu thế kỷ XVIII  6.1.2. Phong trào khởi nghĩa nông dân  6.2. Phong trào nông dân Tây Sơn  6.2.1. Cuộc khủng hoảng của chế độ phong kiến trên phạm vi cả nước  6.2.2. Phong trào nông dân Tây Sơn | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1 CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 16 | 6.3. Việt Nam ở nửa đầu thế kỷ XIX: Thời Nguyễn  6.3.1. Tình hình chính trị  6.3.2. Tình hình kinh tế  6.3.3. Tình hình xã hội và các cuộc đấu tranh của nhân dân  6.3.4. Đời sống văn hóa ở nửa sau thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX | 3/1/0 | - Phương pháp chủ đạo:  + Thuyết trình  - Phương pháp kết hợp:  + Dạy học hợp tác  + Dạy học giải quyết vấn đề  - Kĩ thuật dạy học:  + Sơ đồ tư duy  + Phân tích phim video  - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp | - Chuẩn bị  + Tự học, tự nghiên cứu  - Đọc tài liệu số [1], [2], [3], [4], [5], [7], [8], [9], [10], [11]  - Trên lớp:  + Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề  + Thảo luận nhóm  + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao | A1.1 A1.2 | CLO1 CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 |
| 17 | Kiểm tra cuối |  | Giảng viên ra đề và tổ chức sinh viên kiểm ra kết thúc học phần | SV ôn tập và tham gia thi kết thúc học phần | A3.1 | CLO1 |

**8. Học liệu**

**8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| **TT** | **Tên tác giả** | **Năm XB** | **Tên sách, giáo trình,**  **tên bài báo, văn bản** | **NXB, tên tạp chí/**  **nơi ban hành VB** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Sách, bài giảng, giáo trình chính** | | | |
| 1 | Trương Hữu Quýnh | 2020 | 1. Đại cương lịch sử Việt Nam Toàn tập | Nxb Giáo dục |
| 2 | Huỳnh Công Bá | 2008 | 1. Lịch sử Việt Nam cổ trung đại | Nxb Thuận Hóa |
| 3 | Phan Huy Lê, Trần Quốc Vượng | 1983 | 1. Lịch sử Việt Nam | Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp |
| 4 | Trương Hữu Quýnh, Nguyễn Cảnh Minh | 1997 | 1. Lịch sử Việt Nam từ nguyên thuỷ đến 1858 | NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội |
| 5 | Viện sử học | 2017 | 1. Lịch sử Việt Nam (15 tập) | NXB Khoa học Xã hội |
|  | **Sách, giáo trình tham khảo** | | | |
| 6 | Nhiều tác giả | 1973 | Hùng Vương dựng nước | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học |
| 7 | Nhiều tác giả | 1984 | Thế kỷ X, những vấn đề lịch sử | NXB Khoa học Xã hội |
| 8 | Phan Huy Lê, Phan Đại Doãn | 1965 | Khởi nghĩa Lam Sơn và phong trào giải phóng dân tộc đầu thế kỷ XV | NXB Khoa học Xã hội |
| 9 | Hà Văn Tấn, Phạm Thị Tâm | 1968 | Cuộc kháng chiến chống xâm lược Nguyên - Mông thế kỷ XII | NXB Khoa học Xã hội |
| 10 | Trương Hữu Quýnh | 1983 | Chế độ ruộng đất ở Việt Nam | NXB Khoa học xã hội |
| 11 | Phan Huy Lê | 1976 | Những trận quyết chiến chiến lược trong lịch sử | . NXB Quân đội Nhân dân |

**8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung tham khảo** | **Link trang web** | **Ngày cập nhật** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |

**9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy (*nếu có*)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH** | **Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH** | | **Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương** |
| **Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,…** | **Số lượng** |  |
| 1 |  |  |  |  |

*Đà Nẵng, ngày 20 tháng 07 năm 2021*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| C:\Users\DELL\Desktop\chữ kí\chữ kí cô duy phương.jpg**Trưởng khoa** | **Trưởng bộ môn**  C:\Users\DELL\Desktop\chữ kí\aNH THUẬN.jpgC:\Users\DELL\Desktop\chữ kí\aNH THUẬN.jpg  **TS. Trương Anh Thuận** | **Giảng viên biên soạn**  **TS. Trương Anh Thuận** |